

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 707/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại cổ phần N**

Trụ sở: Số A T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đậu Tuấn C, chức vụ: Giám đốc chi nhánh B.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đậu Tuấn C: Ông Mã Kim K, chức vụ: Phó trưởng phòng phụ trách phòng khách hàng.

Địa chỉ: Số D Hòa Bình, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

*Bị đơn:*

- Anh **Nguyễn Việt T1**, sinh ngày 17/01/1981

- Chị **Nguyễn Thị Trâm A**, sinh ngày 206/10/1982

Cùng địa chỉ: Số A, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Nguyễn Thái H**, sinh ngày 01/01/1947

- Bà **Nguyễn Thị Ú**, sinh ngày 01/01/1951

Cùng địa chỉ: Số A, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo uỷ quyền của chị Nguyễn Thị Trâm A và ông Nguyễn Thái H, bà Nguyễn Thị Ú: Anh Nguyễn Việt T1, sinh ngày 17/01/1981, địa chỉ: Số A, Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

## 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Việt T1 và chị Nguyễn Thị Trâm A có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến hết ngày 15/4/2025 là 826.895.036 đồng (trong đó, nợ gốc 822.400.000 đồng, lãi trong hạn 4.495.036 đồng). Kể từ ngày 16/4/2025 cho đến khi thi hành án xong, anh T1 và chị Trâm A còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp anh Nguyễn Việt T1 và chị Nguyễn Thị Trâm A không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định đối với tài sản sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 78, tờ bản đồ số 10 tọa lạc tại Khóm A, Phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 930681 do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp cho Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị Ú ngày 17/10/2013.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định: Anh Nguyễn Việt T1 và chị Nguyễn Thị Trâm A phải chịu 750.000 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần N đã nộp tạm ứng trước, nên anh T1 và chị Trâm A có nghĩa vụ thanh toán lại số tiền 750.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Nguyễn Việt T1 và chị Nguyễn Thị Trâm A phải chịu 9.201.712 đồng, Ngân hàng Thương mại cổ phần N phải chịu 9.201.712 đồng. Anh T1 và chị Trâm A tự nguyện chịu toàn bộ án phí, nên anh T1 và chị Trâm A phải nộp án phí số tiền 18.403.425 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu. Ngân hàng Thương mại cổ phần N không phải nộp án phí, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 19.557.000 đồng theo Biên lai thu số 0003564 ngày 25/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS Tp. Bạc Liêu;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Ca Kiều Nguyệt**